

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 168/2025/HS-PT
Ngày: 17/7/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Vĩnh Hữu.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Lê Huy.

Bà Nguyễn Ái Doan.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Thúy – Thư ký;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Trần Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/2025/TLPT-HS ngày 20 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo Giản Phương T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2025/HS-ST ngày 08/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2, tỉnh Đồng Tháp).

Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo Giản Phương T, sinh ngày 23/11/2001; (tên gọi khác: Đầu Bự);

Nơi sinh: tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: ấp T, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang;

Nay là: ấp T, xã Đ, tỉnh Đồng Tháp;

Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12;

Con ông Giản Văn T1 (chết) và bà Nguyễn Thị Kim H;

Bị cáo có vợ Lê Thị Trúc L và 01 con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*. Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong mùa giải bóng đá Euro 2024 diễn ra từ ngày 17/6/2024 đến ngày 23/6/2024, các bị cáo Giản Phương T, Nguyễn Thanh N, Nguyễn Văn P là bạn bè nhiều lần liên lạc qua điện thoại, thỏa thuận lấy kết quả các trận bóng đá để cá cược thắng thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính, cụ thể như sau:

Bị cáo N biết bị cáo T có chơi cá độ bóng đá, sau khi xem tỷ lệ kèo cá cược của các trận bóng đá qua các trang mạng, bị cáo N gửi tin nhắn cho bị cáo T để bị cáo T chọn hình thức cá cược (kèo) và số tiền cá cược, bị cáo T chọn và nhắn tin lại cho bị cáo N biết, bị cáo N nhắn tin trả lời xác nhận đồng ý. Bị cáo N và bị cáo T đã cá cược 03 trận bóng đá, cụ thể:

Trận 1: Lúc 23 giờ ngày 17/6/2024, trận đấu giữa đội tuyển bóng đá Bỉ với đội tuyển bóng đá S, bị cáo N và bị cáo T dùng 3.600.000 đồng để đánh bạc. Kết quả bị cáo N thua bị cáo T 1.600.000 đồng.

Trận 2: Lúc 02 giờ rạng sáng ngày 18/6/2024, trận đấu giữa đội tuyển bóng đá Áo với đội tuyển bóng đá Pháp, bị cáo N và bị cáo T dùng 19.500.000 đồng để đánh bạc. Kết quả bị cáo N với bị cáo T hòa nhau.

Trận 3: Lúc 02 giờ ngày 19/6/2024, trận đấu giữa đội tuyển bóng đá B với đội tuyển bóng đá Cộng Hòa Séc, bị cáo N và bị cáo T dùng 1.950.000 đồng để đánh bạc. Kết quả bị cáo N với bị cáo T hòa nhau.

Ngoài ra, cũng với cách thức nêu trên bị cáo T rủ bị cáo P cá cược với bị cáo T 03 trận bóng đá, cụ thể:

Trận 1: Lúc 20 giờ ngày 22/6/2024, trận đấu giữa đội tuyển bóng đá G với đội tuyển bóng đá Cộng Hòa Séc diễn ra, bị cáo T và bị cáo P dùng 47.580.000 đồng để đánh bạc. Kết quả bị cáo Toàn thắng bị cáo P 23.790.000 đồng.

Trận 2: Lúc 23 giờ ngày 22/6/2024, trận đấu giữa đội tuyển bóng đá T với đội tuyển bóng đá Bồ Đào N1, bị cáo T và bị cáo P dùng 49.020.000 đồng để đánh bạc. Kết quả bị cáo T thua bị cáo P 24.510.000 đồng.

Trận 3: Lúc 02 giờ ngày 23/6/2024, trận đấu giữa đội tuyển bóng đá Bỉ với đội tuyển bóng đá R, bị cáo T và bị cáo P dùng 47.500.000 đồng để đánh bạc. Kết quả bị cáo T thua bị cáo P 14.900.000 đồng.

Các bị cáo đã thanh toán với nhau hết số tiền thắng thua.

Vật chứng thu giữ:

01 điện thoại di động hiệu OPPO, kiểu máy CPH1969, số IMEI 1: 863880046780657, số IMEI 2: 863880046780640, bên trong có sim số 0987586902 của bị cáo P;

01 điện thoại di động hiệu OPPO A5 2020, màu đen, số IMEI 1: 861516040827753, số IMEI 2: 861516040827746, bên trong có sim số 0778049408 của bị cáo N;

01 điện thoại di động hiệu OPPO, kiểu máy CPH2325, số IMEI 1: 867143060452216, số IMEI 2: 867143060452208, bên trong có sim số 0334299957, 0795452076 của bị cáo T.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2025/HS-ST ngày 08/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2, tỉnh Đồng Tháp) đã Quyết định:

Tuyên bố bị cáo Giản Phương T về tội: “Đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Phạt bị cáo Giản Phương T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Giản Phương T 40.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn P và Nguyễn Thanh N; Hình phạt bổ sung; Xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 14/5/2025, bị cáo Giản Phương T có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Giản Phương T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu ý kiến:

Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và bị cáo đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đưa ra nhiều luận cứ phân tích về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Giản Phương T là phù hợp nên đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét thời hạn kháng cáo của bị cáo Giản Phương T, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào đơn kháng cáo của bị cáo Giản Phương T thì bị cáo kháng cáo trong thời hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

[2]. Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Giản Phương T về việc xin xem xét giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về ý thức chủ quan, bị cáo Giản Phương T biết rằng hành vi đánh bạc dưới mọi hình thức là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội;

Trong mùa giải bóng đá Euro 2024 diễn ra từ ngày 17/6/2024 đến ngày 23/6/2024, các bị cáo Giản Phương T, Nguyễn Thanh N, Nguyễn Văn P là bạn bè nhiều lần liên lạc qua điện thoại, thỏa thuận lấy kết quả các trận bóng đá để cá cược thắng thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính;

Bị cáo N biết bị cáo T có chơi cá độ bóng đá, sau khi xem tỷ lệ kèo cá cược của các trận bóng đá qua các trang mạng, bị cáo N gửi tin nhắn cho bị cáo T để bị cáo T chọn hình thức cá cược và số tiền cá cược, bị cáo T chọn và nhắn tin lại cho bị cáo N biết, bị cáo N nhắn tin trả lời xác nhận đồng ý;

Bị cáo Giản Phương T đánh bạc 06 lần, trong đó 04 lần số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 169.150.000 đồng, thu lợi bất chính 25.390.000 đồng;

Bị cáo Nguyễn Văn P đánh bạc 03 lần số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng; tổng số tiền đánh bạc là 144.100.000 đồng, thu lợi bất chính 39.410.000 đồng;

Bị cáo Nguyễn Thanh N đánh bạc 03 lần, trong đó 01 lần số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 25.050.000 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo Giản Phương T đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Bị cáo T được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Bị cáo T có tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đã xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên xử phạt bị cáo Giản Phương T 01 năm 06 tháng tù là không nặng, phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo;

Tại phiên tòa, bị cáo Giản Phương T kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào khác ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà Tòa cấp sơ thẩm đã xem xét;

Vì thế Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Giản Phương T cho nên cần giữ y mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên.

[3]. Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử;

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Giản Phương T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

[5]. Bản án, quyết định và những phần của bản án, quyết định sơ thẩm của Tòa án không bị kháng cáo, kháng nghị thì có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

1. Xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Giản Phương T;

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2025/HS-ST ngày 08/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2, tỉnh Đồng Tháp);

Tuyên bố bị cáo Giản Phương T phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Giản Phương T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Giản Phương T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bản án, quyết định và những phần của bản án, quyết định sơ thẩm của Tòa án không bị kháng cáo, kháng nghị thì có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***. Nơi nhận:**

- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- TAND Khu vực 2;
- VKSND Khu vực 2;
- THAHS CA tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- PTHADS Khu vực 2;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, AV;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Vĩnh Hữu